

QUYẾT ĐỊNH

**Thanh tra sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật,
thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, các sản phẩm rau, thịt
trên địa bàn tỉnh Bình Phước.**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/6/2004;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2009/NQ-QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội khóa XII về đẩy mạnh chính sách, pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 41/2005/NĐ-CP ngày 25/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Chỉ thị số 2038/CT-BNN-QLCL ngày 13/7/2009 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc tăng cường kiểm soát chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 36/2010/TT-BNNPTNT ngày 24/6/2010 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Quy định sản xuất, kinh doanh và sử dụng phân bón;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 373/TTr-SNN ngày 09/11/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh tra về sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (BVTV), thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản tại các đại lý, cơ sở kinh doanh và các sản phẩm rau, thịt của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Thời hạn thanh tra là 30 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định thanh tra.

Điều 2. Thành lập Đoàn Thanh tra, gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông Vương Văn Thịnh, Chánh Thanh tra Sở NN&PTNT - Trưởng Đoàn;
2. Ông Võ Ngải, Phó Chi cục trưởng Chi cục QLCL Nông lâm sản và thủy sản - Phó Đoàn;
3. Ông Nguyễn Đức Phong, TP Nghiệp vụ Chi cục Quản lý thị trường - Phó Đoàn;
4. Bà Phạm Thị Hà, TP Quản lý chất lượng NLTS - Chi cục QLCL Nông lâm sản và thủy sản - Thành viên;

5. Ông Nguyễn Đình Hà, Chánh Thanh tra Chi cục BVTV - Thành viên;
6. Ông Nguyễn Thành Nhân, Phó Chánh Thanh tra Chi cục Thú y - Thành viên;
7. Bà Trần Thị An Nhiên: CV Thanh tra Sở NN& PTNT - Thành viên.

Điều 3.

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn thanh tra:

a) Nhiệm vụ: lập Kế hoạch tiến hành thanh tra theo Đề cương kèm theo Quyết định này.

b) Quyền hạn của Đoàn thanh tra: theo quy định tại Điều 39, 40 của Luật Thanh tra năm 2004. Trong quá trình thanh tra, Trưởng Đoàn thanh tra được sử dụng dấu Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT để làm việc.

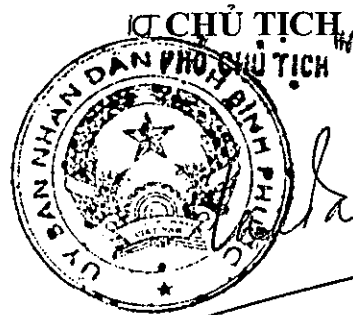
2. Quyền hạn và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được thanh tra: Theo Điều 53, 54 của Luật Thanh tra năm 2004 và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Tổ chức, cá nhân được thanh tra có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời hồ sơ tài liệu có liên quan theo yêu cầu của Đoàn thanh tra.

3. Kinh phí: giao Sở Nông nghiệp và PTNT lập dự trù kinh phí từ nguồn kinh phí của Chương trình “kiểm soát, giám sát chất lượng vệ sinh an toàn nông sản thực phẩm” để thực hiện, trong đó có hỗ trợ tiền ăn cho mỗi thành viên Đoàn thanh tra là 50.000 đồng/ngày làm việc thực tế. Giao Sở Tài chính thẩm định, cấp phát theo quy định.

Điều 4. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Công Thương; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; các ông (bà) có tên tại Điều 2; các tổ chức, cá nhân và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- TT, TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT;
- Như Điều 4 (Sở NN&PTNT 07 bản);
- LĐVP, CV: P. SX, KT, NC (T470);
- Lưu: VT.



Bùi Văn Danh



ĐỀ CƯƠNG

Thanh tra về sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, các sản phẩm rau, thịt trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2686/QĐ-UBND ngày 22/11/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Mục đích: giúp UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan, đơn vị có liên quan nắm được tình hình sản xuất, kinh doanh và chất lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (BVTV), thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, rau, thịt trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Qua thanh tra, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân; đồng thời, tăng cường công tác quản lý việc kinh doanh phân bón, thuốc BVTV, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, rau, thịt trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Yêu cầu: yêu cầu đối với cuộc thanh tra là nhanh chóng về thời gian, đảm bảo nội dung, Kế hoạch thanh tra.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung kiểm tra:

- Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng, chứng nhận chất lượng phân bón hợp chuẩn, hợp quy; hồ sơ quản lý chất lượng;

- Điều kiện sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản tại các đại lý, cơ sở kinh doanh;

- Việc thực hiện quy chế ghi nhãn hàng hóa theo Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Lấy mẫu để phân tích, kiểm nghiệm chất lượng phân bón, thuốc BVTV, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, rau, thịt.

Trong quá trình thanh tra, nếu phát hiện hành vi vi phạm thì xử lý theo thẩm quyền. Kết thúc thanh tra, Đoàn thanh tra báo cáo kết quả, kiến nghị biện pháp giải quyết gửi UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

2. Công tác tuyên truyền:

Treo băng rôn tuyên truyền có nội dung về an toàn vệ sinh nông sản thực phẩm tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

III. PHƯƠNG PHÁP THANH TRA.

- Đoàn thanh tra tiến hành thanh, kiểm tra trực tiếp theo các nội dung thanh tra tại các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, rau, thịt trên địa bàn các



huyện, thị xã trong tỉnh. Kiểm tra tại tổ chức, cá nhân nào lập biên bản kiểm tra tại tổ chức, cá nhân đó. Tổ chức lấy mẫu phân tích theo đúng quy định. Đồng thời gửi mẫu phân tích đến cơ quan chức năng kiểm nghiệm.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, kết quả phân tích, Đoàn thanh tra tiến hành xử lý hành chính theo đúng thẩm quyền; nếu vượt thẩm quyền thì kiến nghị xử lý theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tiến độ thực hiện: từ ngày công bố quyết định thanh tra đến khi kết thúc cuộc thanh tra, giao Trưởng Đoàn thanh tra lập kế hoạch thời gian cụ thể khi tiến hành thanh tra tại các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh;

- Chế độ báo cáo: theo Quy chế hoạt động Đoàn thanh tra;

- Điều kiện vật chất đảm bảo thực hiện cuộc thanh tra: Đoàn thanh tra được sử dụng kinh phí từ chương trình “kiểm soát, giám sát chất lượng vệ sinh an toàn nông sản thực phẩm” của phòng QLCL Nông lâm sản và thủy sản để thực hiện, trong đó có hỗ trợ, bồi dưỡng tiền ăn cho mỗi thành viên Đoàn thanh tra là 50.000 đồng/ngày làm việc thực tế./.
